

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 156/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024, về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ;

Địa chỉ trụ sở: Số 22 N, phường T, quận H, TP. H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân T – Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản.

Ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Văn D; Bà Mai Thị Hải H – Chuyên viên Quản lý khách hàng – Phòng Quản lý khách hàng Không Tài sản đảm bảo – Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Học viện C, phường C2, quận B, TP. H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Văn H xác định có vay của Ngân hàng TMCP Đ, có ký Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 1910/2016/HĐTD/PVB-THO ngày 19/10/2016.

Tạm tính đến ngày 11/3/2025, ông Phạm Văn H còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền là **381.707.588 VNĐ** (Ba trăm tám mươi một triệu, bảy trăm linh bảy nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng). Trong đó:

Nợ gốc là : **132.157.522 VNĐ** (Một trăm ba mươi hai triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm hai mươi hai đồng);

Nợ lãi là : **249.550.066 VNĐ** (Hai trăm bốn mươi chín triệu, năm trăm năm mươi nghìn, không trăm sáu mươi sáu đồng).

2.2. Ngân hàng TMCP Đ và ông Phạm Văn H thống nhất thỏa thuận cho ông Phạm Văn H trả nợ theo lộ trình như sau:

Lần 1: Tính đến ngày 25/4/2025, ông Phạm Văn H trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) tiền nợ gốc;

Lần 2: Tính đến ngày 25/5/2025 ông Phạm Văn H trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) tiền nợ gốc;

Phần lãi còn lại ông Phạm Văn H xin trả dần, hạn cuối cùng vào ngày 25/6/2025 để tắt toán các Hợp đồng nêu trên.

Ông Phạm Văn H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ các khoản nợ lãi, phí phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo các Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 12/3/2025 cho đến khi tắt toán khoản nợ.

Trường hợp ông Phạm Văn H không trả nợ, tắt toán được khoản vay thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự xác minh, kê biên các tài sản khác và khấu trừ nguồn thu hợp pháp của ông Phạm Văn H để xử lý thu hồi nợ.

2.3. Về án phí: Ông Phạm Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hòa giải thành dân sự sơ thẩm là **9.543.000 VNĐ** (Chín triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền **8.890.000 VNĐ** (Tám triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí Nguyên đơn đã nộp theo Biên lai số BLTU/23 số 0075278 ngày 17 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận B, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKS ND quận B;
- Chi cục THA DS quận B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Quang H